

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2021/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vương Kim N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện L, tỉnh Y

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988.

HKTT: Thôn C, xã L, huyện L, tỉnh Y

Nơi ở: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Y

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vương Kim N

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Chị Vương Kim N và anh Hoàng Văn T thuận tình ly hôn

* Về con chung: Chị Vương Kim N trực tiếp nuôi Hoàng Tuấn S, sinh ngày 01-11-2011, anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con không ai được ngăn cản.

* Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vương Kim N và anh Hoàng Văn T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

* Về án phí: Chị Vương Kim N nhận chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị N đã nộp đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: AA/2017/0008493 ngày 26-02-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên. Chị N được hoàn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- Các đương sự (02);
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ, TA, QĐ, KT.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Anh